

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2023

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện thi công Gói thầu “Cải tạo sửa chữa xây dựng, cơ điện Tầng 4” thuộc công trình: “Cải tạo Văn phòng Hội sở SHB – 81 Trần Hưng Đạo” tại địa điểm: Số 81 Phố Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Trân trọng mời các đơn vị có năng lực kinh nghiệm tham dự chào giá cho gói thầu nêu trên.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng xem tại hồ sơ yêu cầu chào giá đính kèm thư mời này.

Hồ sơ chào giá phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm Mua sắm - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 3, số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Thời gian: Trước 15h ngày 03 / 02 / 2023.

Người nhận:

, Điện thoại liên hệ:

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ninh Thị Lan Phương

**HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

Tên gói thầu

Cải tạo sửa chữa xây dựng, cơ điện Tầng 4

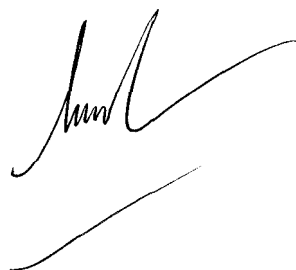
Công trình

Cải tạo Văn phòng Hội sở SHB – 81 Trần Hưng Đạo

Chủ đầu tư

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI**



PHẦN A: CÁC YÊU VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Chương I: Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá phải được lập thành 02 bộ (**01 bộ gốc + 01 bộ sao**), đóng trong phong bì riêng biệt có niêm phong bên ngoài ghi rõ Hồ sơ chào giá Gói thầu: "*Cải tạo sửa chữa xây dựng, cơ điện tầng 4*" thuộc công trình: "*Cải tạo Văn phòng Hội sở SHB – 81 Trần Hưng Đạo*" tại địa điểm: "*Số 81 Phố Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội*" và được gửi tới đúng địa điểm trước thời gian quy định trong hồ sơ yêu cầu chào giá.

Hồ sơ chào giá phải bao gồm đầy đủ các giấy tờ và đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Đơn chào giá: Phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty hoặc người được ủy quyền (Có giấy ủy quyền kèm theo-mẫu số 03, đơn chào giá-mẫu 02). Hiệu lực của Hồ sơ chào giá tối thiểu **60 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG).
2. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc chứng nhận đầu tư, giấy phép đầu tư...) theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảng chào giá chi tiết (Ghi rõ tên nhãn hiệu, quy cách chất lượng, kỹ thuật, chào đầy đủ danh mục, số lượng, đơn giá, tổng giá trị trước VAT, tổng giá trị sau VAT...) theo bảng số 01 của HSYCCG này.
4. Thư giảm giá gói thầu (nếu có).
5. Bảng tổng hợp danh sách 5 hợp đồng tương tự đã thực hiện và hoàn thành trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến thời điểm hiện tại, (biểu mẫu số 04 – Phần C của HSYCCG này).
6. Bên chào giá cung cấp 02 hợp đồng (bản sao) về thi công xây dựng (Hợp đồng trị giá trên 400tr đồng) đã hoàn thành trong vòng 03 năm trở lại đây kèm theo hồ sơ chứng minh: "Biên bản nghiệm thu bàn giao được các bên ký hoặc (và) thanh lý HĐ hoặc (và) hóa đơn GTGT".
7. Bên chào giá phải cung cấp báo cáo tài chính của 2 năm liền kề gần nhất (2020, 2021) đảm bảo doanh thu bình quân đạt trên 500tr đồng/mỗi năm và lợi nhuận dương.
8. Cung cấp danh sách cán bộ kỹ thuật đảm bảo tối thiểu 01 nhân sự chủ chốt có đầy đủ bằng cấp (có bằng đại học chuyên ngành xây dựng dân dụng công nghiệp, kiến trúc... và có hợp đồng lao động hoặc các giấy tờ khác chứng minh là nhân sự của bên chào giá)
9. Đồng ý các điều các kiện thương mại quy định tại Mục 1- Chương II - Phần B - hồ sơ yêu cầu chào giá này.

Ghi chú: Trường hợp bên chào giá nào đã từng thi công các gói thầu về Cải tạo, sửa chữa xây dựng, M&E, ĐHKK, PCCC có quy mô tương tự cho các đơn vị của SHB thì không cần nộp hồ sơ năng lực kinh nghiệm, chỉ cần nộp các giấy tờ đáp ứng các mục 1,3,4

kèm theo bảng kê khai tối thiểu 2 hợp đồng đã hoặc đang thi công cho SHB có quy mô tính chất tương tự (ghi rõ số hợp đồng, ngày tháng hợp đồng, tên công trình, giá trị công trình). Trường hợp không có hợp đồng thi công cho SHB tương tự thì phải nộp hồ sơ chào giá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu từ Mục 1 đến Mục 9 của phần này.

Chương II. Thời gian và địa điểm nộp Hồ sơ chào giá:

- Thời gian: trước 15 h ngày 03 / 02 /2022.
- Địa điểm: Trung tâm Mua sắm, tầng 3 Toà nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Liên hệ: , Điện thoại liên hệ:

Mọi Hồ sơ chào giá gửi tới sau thời điểm nêu trên đều không có giá trị.

PHẦN B: YÊU CẦU CHUNG

Chương I. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI BÊN CHÀO GIÁ

Mục 1. Nội dung gói thầu

Thực hiện Gói thầu: "*Cải tạo sửa chữa xây dựng, cơ điện Tầng 4*" thuộc công trình: *Cải tạo Văn phòng Hội sở SHB – 81 Trần Hưng Đạo* tại địa điểm: *Số 81 Phố Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.*

Mục 2. Phạm vi cung cấp

Cung cấp sản phẩm theo bảng tiên lượng nêu tại mẫu số 01 – Phần C của HSYCCG này.

Mục 3. Thời hạn hoàn thiện công việc

Thời gian thực hiện và hoàn thiện toàn bộ công việc: **40 ngày** kể từ ngày bàn giao mặt bằng (không bao gồm ngày lễ theo quy định của Nhà nước)

Mục 4. Nội dung HS chào giá cạnh tranh

HS chào giá cạnh tranh cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời chào giá và bên chào giá liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, do bên chào giá chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn chào giá theo quy định tại mẫu số 02 – Phần C của HSYCCG này và Giấy ủy quyền nếu cần theo mẫu số 03 – Phần C của HSYCCG này (nếu hồ sơ cần ủy quyền);
2. Chi tiết giá chào theo mẫu số 01 – Phần C của HSYCCG này;
3. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu tại Phần A;

Mục 5. Yêu cầu pháp lý về năng lực Bên Chào giá

- Bên chào giá chỉ được tham gia một Hồ sơ chào giá với tư cách là bên chào giá độc lập.
- Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, hoặc đang lâm vào tình trạng phá sản, hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả, hoặc đang trong quá trình giải thể.
- Hạch toán kinh tế độc lập.

Mục 6. Giá đề xuất

1. Giá đề xuất là giá do bên chào giá nêu trong đơn chào giá sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá đề xuất phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết và các khoản thuế, phí để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của HSCG. Giá đề xuất được chào bằng đồng tiền Việt Nam.

2. Trường hợp bên chào giá có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì bên chào giá phải thông báo cho bên mời

chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

3. Bên chào giá phải ghi đơn giá và thành tiền cho các hạng mục công việc nêu trong Bảng tiên lượng theo mẫu số 01 – Phần C. Đơn giá đề xuất phải bao gồm các tất cả các yếu tố để hoàn thành công việc (Đơn giá đề xuất là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm: chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công, máy, các chi phí trực tiếp khác; chi phí chung, thuế; các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá đề xuất như xây bến bãi, nhà ở công nhân, kho xưởng, điện, nước thi công, kể cả việc sửa chữa đền bù đường có sẵn mà xe, thiết bị thi công của bên chào giá thi công vận chuyển vật liệu đi lại trên đó, các chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do đơn vị thi công gây ra...)

Trường hợp bên chào giá phát hiện bảng tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế, bên chào giá có thể thông báo cho bên mời chào giá và lập một bảng chào giá riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Bên chào giá không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá đề xuất.

Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là **60 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG.

Mục 8. Quy cách của HSCG và chữ ký trong HSCG

1. Bên chào giá phải chuẩn bị 01 (một) bản gốc và 01 (Một) bản sao HSCG
2. HSCG phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Thư giảm giá (nếu có), các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG, biểu giá và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của bên chào giá ký đóng dấu.
3. Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn đề xuất) ở bên cạnh và được đóng dấu.

Mục 9. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSCG

HSCG phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do bên chào giá tự quy định). Trên túi đựng HSCG bên chào giá ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của bên chào giá, tên gói thầu, “bản gốc” hoặc “bản sao”.

Mục 10. Làm rõ

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, bên mời chào giá có thể yêu cầu bên chào giá đến giải thích, làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung thông tin cần thiết của HSCG nhằm chứng minh sự đáp ứng của bên chào giá theo yêu cầu của HSYCCG về năng lực, kinh nghiệm, tiến độ, chất lượng, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp.

Việc làm rõ nội dung của HSCG được thực hiện thông qua trao đổi trực tiếp (bên mời chào giá mời bên chào giá đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời

phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời chào giá gửi văn bản hoặc email yêu cầu và bên chào giá phải trả lời bằng văn bản).

2. Nội dung trao đổi, làm rõ

Bên mời chào giá và bên chào giá trao đổi và làm rõ về các đề xuất của bên chào giá, chi tiết hoá các nội dung còn chưa cụ thể, khối lượng thừa hoặc thiếu trong bảng tiên lượng so với thiết kế do bên chào giá phát hiện và đề xuất trong HSCG; đàm phán về việc áp giá đối với những sai lệch thiếu trong HSCG, việc áp giá đối với phần công việc mà tiên lượng tính thiếu so với thiết kế và các nội dung khác.

Nội dung trao đổi, làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được bên mời chào giá quản lý như một phần của HSCG.

3. Khảo sát hiện trường

Bên chào giá được phép khảo sát hiện trường để phục vụ việc lập HSCG. Các chi phí, rủi ro trong quá trình khảo sát hiện trường do bên chào giá tự chi trả. Bên chào giá cần liên hệ trước với bên mời chào giá để được bố trí tiếp cận hiện trường theo yêu cầu.

Mục 11. Đánh giá HSCG

Sau khi nhận được HSCG của bên chào giá, bên mời chào giá sẽ tiến hành đánh giá HSCG theo các bước sau:

B1. Kiểm tra tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSCG, gồm:

- a) Tư cách hợp lệ của bên chào giá.
- b) Tính hợp lệ của đơn chào giá.
- c) Có đủ bộ gốc và bộ sao của HSCG.

HSCG của bên chào giá có thể sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu bên chào giá vi phạm một trong các điều kiện quy định trên hoặc một trong các hành vi bị cấm trong đấu thầu.

B2. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm của bên chào giá theo TCDG về năng lực và kinh nghiệm quy định tại Mục 2 – Chương II- Phần B của HSYCCG này.

B3. So sánh giá chào:

- a) Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).
- b) Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về năng lực để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

Mục 12. Điều kiện được lựa chọn là đơn vị thi công

Bên chào giá được đề nghị là đơn vị thi công cho SHB khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực và kinh nghiệm theo HSYCCG;
- Có giá chào thấp nhất sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, đàm phán.

Mục 13. Thông báo kết quả

Ngay sau khi có phê duyệt kết quả lựa chọn bên chào giá, bên mời chào giá gửi thông báo kết quả cho bên chào giá được lựa chọn và gửi kèm theo kế hoạch thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, trong đó nêu rõ các vấn đề cần trao đổi khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 14. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với bên chào giá trúng thầu để ký kết hợp đồng.

Chương II. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM, THƯƠNG MẠI TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Phần này bao gồm các nội dung chi tiết của gói thầu theo một số mục tương ứng trong phần A (Chỉ dẫn với bên chào giá).

Mục 1. Điều kiện thương mại

- 1. Đồng tiền chào giá:** Việt Nam đồng.
- 2. Đồng tiền thanh toán:** Việt Nam đồng.
- 3. Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản vào tài khoản quy định trong Hợp đồng của Bên chào giá.

4. Tiến độ, địa điểm thi công:

Tiến độ: theo đúng mục 3, chương 1, phần B của hồ sơ

Địa điểm thi công: Số 81 Phố Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

5. Điều kiện thanh toán

Bên A (Bên mời chào giá) thực hiện thanh toán cho Bên B (bên chào giá trúng thầu) theo quy định cụ thể như sau:

- Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B 30% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký hợp đồng sau khi Bên B chuyển cho Bên A các giấy tờ sau:

- Đề nghị tạm ứng
- Hợp đồng (bản sao)
- Bảo lãnh tạm ứng
- Biên bản bàn giao mặt bằng

- Đợt 2: Bên A thanh toán cho Bên B giá trị còn lại (sau khi trừ các khoản đã tạm ứng...) trong vòng 07 (bảy) kể từ ngày Bên B bàn giao cho Bên A các giấy tờ:

- Đề nghị thanh toán: đề nghị thanh toán của bên B cần thể hiện các nội dung: giá trị khối lượng hoàn thành theo Hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng.

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành thực tế có xác nhận của đại diện Bên A và đại diện Bên B (theo mẫu biên bản nghiệm thu chất lượng có ghi khối lượng).

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng;
- Chứng chỉ xuất xứ của thiết bị (C/O) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)
- Chứng chỉ chất lượng của thiết bị (C/Q) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)
- Bảng giá trị quyết toán;

- Bảng xác định giá trị cho những công việc chưa có đơn giá trong hợp đồng (nếu có), trong đó cần thể hiện cả khối lượng và đơn giá cho các công việc này có xác nhận của đại diện Bên A và đại diện Bên B.

- Bản vẽ hoàn công (nếu có).

- Hóa đơn Giá trị gia tăng (Bên B cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm, tổn thất nếu như hóa đơn bán hàng không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Việt Nam).

- Bảo lãnh bảo hành có giá trị tương đương 5% giá trị quyết toán hợp đồng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, nội dung bảo lãnh theo mục 6 của chương này (bảo lãnh bằng tiền mặt hoặc phát hành thư bảo lãnh).

6. Bảo hành, sửa chữa, khắc phục sai sót

- Đối với những thiết bị cung cấp chính hãng: Bảo hành theo chế độ bảo hành của hãng hoặc bảo hành 12 tháng tùy theo thời điểm nào đến sau.
- Đối với các thiết bị khác và công tác xây dựng, lắp đặt: Thực hiện việc bảo hành trong thời gian 12 tháng.

Kể từ ngày hoàn thành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành công trình, Bên A sẽ thông báo cho Bên B về các sai sót trong công trình. Thời hạn bảo hành công trình phải được gia hạn cho đến khi các sai sót được sửa chữa xong.

Mỗi lần có thông báo về sai sót trong công trình, bên B phải tiến hành sửa chữa sai sót đó trong khoảng thời gian quy định mà Bên A đã thông báo.

Nếu bên B không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian được Bên A quy định tại thông báo sai sót trong công trình thì chủ đầu tư được thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và bên B sẽ phải hoàn trả khoản chi phí này.

Mục 2. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của bên chào giá

Các TCDG về năng lực và kinh nghiệm của bên chào giá được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Bên chào giá phải “đạt” tất cả các nội dung nêu tại bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Các mục chi tiết được đánh giá “đạt” khi tất cả nội dung chi tiết trong từng điểm được đánh giá là “đạt”.

TCDG về năng lực và kinh nghiệm của bên chào giá bao gồm các nội dung cơ bản sau:

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Năng lực kinh nghiệm, Năng lực pháp lý		
1.1.	Số năm hoạt động trong lĩnh vực chào giá (Bên mời chào giá căn cứ vào đăng ký kinh doanh và bảng kê hợp đồng đã thực hiện để làm cơ sở đánh giá)	≥ 02 năm	< 02 năm
1.2.	Kinh nghiệm thực hiện các gói thầu tương tự: Bên chào giá cung cấp 02 hợp đồng theo yêu cầu tại chương I phần A	≥ 02 hợp đồng	< 02 hợp đồng
1.3.	Danh sách hợp đồng tương tự: Có bảng tổng hợp danh sách theo yêu cầu tại chương I phần A	Có danh sách	Không có danh sách
1.4	Nhân sự chủ chốt: Bên chào giá phải có tối thiểu nhân sự theo yêu cầu tại chương I phần A đáp ứng yêu cầu của gói thầu.	Đáp ứng	Không Đáp ứng

	+ Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành theo yêu cầu tại chương I phần A (bản sao được chứng thực)	Đáp ứng	Không Đáp ứng
	+ Có bảng kê khai năng lực đầy đủ thông tin theo yêu cầu	Có bảng kê	Không có bảng kê
2	Năng lực tài chính		
2.1	Bên chào giá phải cung cấp báo cáo tài chính theo yêu cầu tại chương I phần A	Đáp ứng	Không đáp ứng
2.2	Đồng ý về các điều kiện thương mại quy định tại Mục 1- Chương II – Phần B hồ sơ yêu cầu chào giá này.	Đáp ứng	Không đáp ứng